

Số: 299/QĐ-UBND

Bắc Yên, ngày 30 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại
trên địa bàn huyện Bắc Yên, giai đoạn 2022-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y năm 2015; Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Thông tư liên tịch 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-TTg, ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030;

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Bắc Yên tại Tờ trình số 11/TTr-PNN ngày 29/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn huyện Bắc Yên, giai đoạn 2022-2030 (có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan và các UBND xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn huyện Bắc Yên, giai đoạn 2022-2030.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Nông nghiệp & PTNT; Tài chính – Kế hoạch; Giám đốc kho bạc nhà nước huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch các UBND xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận: ✓

- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản tỉnh;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, PNN&PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Thị Phụng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn huyện Bắc Yên, giai đoạn 2022-2030

(Kèm theo Quyết định số **299** /QĐ-UBND ngày **30/3** /2022 của UBND huyện Bắc Yên)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo vệ sức khỏe và tính mạng con người, không chế bệnh Đại trên động vật, tiến tới loại trừ bệnh Đại trên người.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh Đại ở động vật

- Quản lý được 70% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022-2025; trên 90% trong giai đoạn 2026-2030.

- Tiêm vắc xin Đại cho 70% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022-2025 và 80% trong giai đoạn 2026-2030.

- Giám sát được 70% chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại trong giai đoạn 2022-2025 và trên 90% trong giai đoạn 2026-2030.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Đại ở người

- 100% trên địa bàn huyện có điểm tiêm vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

- 100% trên địa bàn huyện thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về bệnh Đại ở cộng đồng, trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 95% số người bị phơi nhiễm với bệnh Đại được tư vấn, điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Đến năm 2025, trên địa bàn huyện không có nguy cơ cao về bệnh Đại trên người; đến 2027 không còn có nguy cơ trung bình về bệnh Đại trên người.

- Đến năm 2025, giảm 70% số người bị tử vong vì bệnh Đại so với giai đoạn 2017-2021, xem giai đoạn này mắc bao nhiêu và phần đầu không còn người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Quản lý đàn chó, mèo



1.1. Chủ nuôi chó, mèo:

- Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã;
- Cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình;
- Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đi phòng cắn người;
- Nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định;
- Từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (đeo vòng cổ) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

1.2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó hoặc sổ quản lý chó, mèo;
- Cập nhật số liệu nuôi tại các xã, thị trấn báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT). Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm, báo cáo cập nhật số liệu các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo chi tiết đến bản, tiểu khu.
- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

1.3. Các UBND xã, thị trấn

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo trưởng bản, tiểu khu trực tiếp quản lý việc nuôi chó, lập sổ ghi chép từng hộ nuôi chó và tổng số chó trong bản, tiểu khu; thực hiện thống kê, cập nhật số lượng chó nuôi trước các đợt tiêm phòng hằng năm.
- Yêu cầu chủ nuôi chó khai báo việc nuôi chó với nhân viên thú y xã, thị trấn hoặc UBND các xã, thị trấn và thực hiện quy định về phòng, chống bệnh Đại.
- UBND các xã, thị trấn quy định cụ thể việc bắt giữ chó thả rông ở nơi công cộng thuộc địa bàn quản lý; thành lập các đội chuyên trách để bắt chó thả rông và tổ chức các đợt bắt chó thả rông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định tại Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo

2.1. Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: Toàn bộ đàn chó, mèo nuôi trong địa bàn; chó, mèo đã tiêm vắc xin Đại phải có giấy chứng nhận tiêm phòng.
- Thời điểm và tần suất: Hằng năm, ưu tiên tiêm vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè. Tổ chức tiêm vắc xin Đại cho trên 70% đàn chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch, mới nuôi trong giai đoạn 2022-2025; tiêm vắc xin Đại cho trên

80% đàn chó, mèo giai đoạn 2026-2030; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh. Đảm bảo mỗi con được tiêm 1 lần trong năm.

- Sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2.2. Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng kế hoạch tiêm phòng cụ thể hằng năm, bố trí nguồn lực triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn huyện.

- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp chỉ đạo tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo trên địa bàn huyện đồng loạt vào cùng một thời điểm; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bắt chó, mèo để tiêm vắc xin Đại.

- UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm bố trí lực lượng thống kê đàn chó, mèo nuôi; tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo chủ động kinh phí tiêm vắc xin Đại; phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp để triển khai tiêm vắc xin Đại đảm bảo đạt yêu cầu, phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc tiêm phòng và cấp giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá kết quả tiêm phòng, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc tại khu vực đã tổ chức tiêm phòng. Chỉ đạo tiêm bổ sung thường xuyên đối với số chó, mèo mới phát sinh hoặc đã tiêm phòng nhưng hết hiệu lực miễn dịch.

- Nhân viên thú y xã, bản, những người có chứng chỉ hành nghề thú y thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo, cấp giấy chứng nhận tiêm phòng và báo cáo số liệu tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương theo quy định.

- Chủ nuôi chó, mèo chấp hành tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo nuôi. Nếu không chấp hành sẽ bị xử phạt vi phạm theo quy định của Chính phủ (Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 và Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 90/2017/NĐ-CP) và bị cưỡng chế tiêm phòng.

3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người

3.1. Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào, phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng.

3.2. Tổ chức điều trị dự phòng

- Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại; kiện toàn, mở rộng số lượng điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại để phục vụ

công tác điều trị dự phòng, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực cho điều trị dự phòng; đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng; hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch.

4. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Đại

4.1. Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, xây dựng vùng an toàn bệnh Đại; xử lý vi phạm các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo, không tuân thủ các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Đại khi bị chó, mèo cắn.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030 với mục tiêu quan trọng không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

4.2. Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các Kế hoạch truyền hình, phát thanh của địa phương, bảng tin công cộng tại nơi đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở; xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay...); truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; phát động hưởng ứng và tổ chức mít tinh Ngày “Thế giới phòng chống bệnh Đại” vào ngày 28/9 hằng năm; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện,...

- Xây dựng thông điệp truyền thông về phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật; xây dựng bài tuyên truyền phát trên hệ thống loa truyền thanh huyện, xã; truyền thông qua mạng xã hội.

4.3. Thời điểm và tần suất tuyên truyền

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), trước thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, khu vực ổ dịch (có người tử vong do bệnh Đại).

5. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch Đại

Điều tra, xử lý ổ dịch bệnh Đại trên động vật và người có sự phối hợp của cơ quan chuyên ngành thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế, cụ thể như sau:

5.1. Chủ nuôi chó, mèo

- Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin chính xác cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, y tế gần nhất khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y và chính quyền địa phương;

- Nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật nghi mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường;

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

5.2. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế, chính quyền cơ sở

- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn thực hiện tiêu hủy ngay động vật mắc bệnh; tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại;

- Thực hiện tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc Đại cần người theo quy định;

- Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định;

- Lập biên bản vi phạm hành chính và trình cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh Đại; thông báo cho cơ quan y tế để giám sát, phòng chống bệnh Đại.

5.3. Trung tâm Y tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, chính quyền cơ sở

Trung tâm Y tế có trách nhiệm hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp và chính quyền địa phương để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24 giờ) cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật; truyền thông, hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng, thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.

5.4. Các UBND xã, thị trấn

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định;

- Lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch, vùng khống chế để ngăn chặn không đưa chó, mèo ra ngoài vùng dịch; phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại;

- Thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại; đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn người, phương tiện tránh đi qua vùng dịch; phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài;

- Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin Đại cho chó, mèo bảo đảm đạt 80% tổng đàn trở lên.

6. Giám sát bệnh Đại trên động vật

6.1. Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho chính quyền cơ sở, nhân viên thú y hoặc Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, y tế nơi gần nhất; thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Nhân viên thú y xã, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp có trách nhiệm tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin; tổ chức điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm, xử lý các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

6.2. Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng (giám sát chủ động)

Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật và Kế hoạch phòng chống bệnh Đại được phê duyệt, Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng kế hoạch, trình UBND huyện phê duyệt, bố trí kinh phí tổ chức triển khai giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở động vật; kết quả giám sát có thể sử dụng để đánh giá cơ sở, vùng an toàn bệnh Đại trên động vật.

6.3. Tập huấn nâng cao năng lực giám sát (Cơ quan thú y các cấp)

- Tập huấn các nội dung về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông.

- Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo;

- Phối hợp liên ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại

7. Giám sát bệnh Đại trên người

7.1. Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng Đại

- Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh Đại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho cơ quan chuyên môn thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hàng năm, Trung tâm Y tế căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng, vùng có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại để xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai giám sát tiêm phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn.

7.2. Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại

- Cán bộ y tế có trách nhiệm tổ chức điều tra trong vòng 24h khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân có biểu hiện lâm sàng của bệnh Đại gửi đến Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do Đại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch Đại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

7.3. Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người

Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại.

8. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo

Tổ chức theo dõi, giám sát, ngăn chặn, xử lý tiêu hủy chó, mèo sản phẩm chó, mèo vận chuyển trái phép vào địa bàn; tổ chức kiểm soát vận chuyển chó, mèo trong nước theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Đại đối với chó, mèo được vận chuyển.

9. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại

Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các huyện, thành phố đẩy mạnh việc tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn đối với bệnh Đại theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT, khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách tỉnh

Ngân sách tỉnh hỗ trợ bao gồm: mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; hỗ trợ mua vắc xin Đại và tổ chức tiêm phòng; kinh phí chủ động, bị động lấy mẫu giám sát vi rút Đại, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng và phí xét nghiệm; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy chó, mèo, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thú y; thông tin, tuyên truyền; đào tạo tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm

tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống Đại ở cấp tỉnh; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch.

2. Ngân sách huyện

Ngân sách huyện đảm bảo chi cho các hoạt động tại địa bàn quản lý, bao gồm: Tổ chức quản lý đàn chó, mèo tổ chức bắt, xử lý chó, mèo thả rong, chó, mèo không đeo rọ mõm, không tiêm vắc xin Đại; hỗ trợ mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo của địa phương đảm bảo đạt trên 70% tổng đàn trong giai đoạn 2022-2025 và trên 80% tổng đàn trong giai đoạn 2026- 030; tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; hỗ trợ chi trả công tiêu hủy chó, mèo mắc bệnh, công cho cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai Chương trình, các hoạt động thông tin tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, hội nghị tập huấn về phòng chống Đại; kinh phí xử lý ổ dịch bệnh động vật.

3. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Đối với chủ nuôi chó, mèo không được hỗ trợ, phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại, giấy chứng nhận tiêm phòng và công tiêm phòng cho đàn chó, mèo theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y. Khi dịch bệnh xảy ra, chủ động tiêm vắc xin Đại, vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại.

- Kinh phí do người bị chó, mèo cắn chi trả cho điều trị y tế dự phòng.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác

Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung của bản Kế hoạch này, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trong giai đoạn từ năm 2022-2030. Cụ thể:

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp và các ban, ngành liên quan chỉ đạo thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả.

- Chỉ đạo Trung tâm dịch vụ nông nghiệp xây dựng các tài liệu truyền thông về phòng chống bệnh Đại, giám sát, xử lý ổ dịch, tập huấn và đào tạo; tổ chức hội

ng nghị, hội thảo, họp giao ban để đánh giá các hoạt động của Kế hoạch; tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

- Duy trì thực hiện tốt chế độ phối hợp, chia sẻ thông tin, báo cáo tình hình bệnh Đại trên động vật với Thường trực UBND huyện.

- Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và PTNT để có những điều chỉnh, bổ sung và hướng dẫn trong phòng, chống bệnh Đại.

- Phối hợp tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại, giám sát bệnh Đại trên động vật; tổ chức phòng, chống bệnh Đại trên động vật, bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin Đại cho động vật.

2. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh Đại động vật lồng ghép vào Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật hằng năm.

- Hằng năm, chủ động tổ chức giám sát vi rút Đại; tổ chức điều tra, xác định nguyên nhân dịch bệnh; tổ chức giám sát sau tiêm phòng để xác định tỷ lệ chó, mèo có kháng thể bảo hộ đối với bệnh Đại.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý tổng đàn, tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát trên chó, mèo.

- Tuyên truyền đến mọi người thực hiện “5 không”:

- + Không nuôi chó, mèo chưa khai báo với chính quyền địa phương;

- + Không nuôi chó, mèo không tiêm phòng bệnh đại;

- + Không nuôi chó thả rông;

- + Không để chó cắn người;

- + Không nuôi chó, mèo gây ô nhiễm môi trường.

3. Trung tâm Y tế

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên người; phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên động vật.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, cơ quan có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Đại.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát các xã, thị trấn trong việc thực hiện các hoạt động của phòng chống bệnh Đại trên người để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Xây dựng, ban hành các tài liệu chuyên môn kỹ thuật, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

- Duy trì thực hiện tốt chế độ phối hợp, chia sẻ thông tin dịch bệnh Đại trên người với sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Truyền thông - Văn hóa

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Y tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các ban, ngành và các xã, thị trấn có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030.

- Tổ chức công tác truyền thông nguy cơ dịch bệnh Đại, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu rõ sự nguy hiểm của bệnh Đại, chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Y tế tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; đưa nội dung tuyên truyền bệnh Đại vào các buổi học ngoại khoá nhằm nâng cao nhận thức về bệnh Đại cho học sinh trên địa bàn.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Căn cứ Kế hoạch phòng chống Đại trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2030, chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch theo đúng quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

7. Đội Quản lý thị trường số 4 khu vực Phù Yên – Bắc Yên

Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ chó, mèo nhập vào địa bàn huyện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

8. Các cơ quan, đơn vị liên quan, các Tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể

Theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2030.

9. Các UBND xã, thị trấn

- Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó, mèo; bố trí lực lượng thông kê đàn chó, mèo trước mỗi đợt tiêm phòng.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện phòng chống bệnh dại trên địa bàn.

10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nuôi động vật

Tổ chức cá nhân nuôi động vật phải tuân thủ các quy định và hướng dẫn về phòng, chống bệnh Dại của cơ quan thú y trong việc quản lý, giám sát và xử lý ổ dịch Dại động vật, cụ thể:

Chủ nuôi chó, mèo phải khai báo việc nuôi chó, mèo cho trường khu dân cư hoặc UBND cấp xã.

Chủ nuôi phải thường xuyên xích, nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình để hạn chế chó cắn người. Khi đưa chó, mèo ra khỏi nhà phải được xích và đeo rọ mõm để phòng cắn người; nuôi chó, mèo phải đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường.

Chấp hành tiêm vắc xin phòng Dại chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó.

Theo dõi vật nuôi, khi phát hiện con vật có biểu hiện bất thường, chủ vật nuôi phải nhốt con vật để theo dõi vào báo cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển bán chó Dại, nghi Dại đi nơi khác để ngăn chặn sự lây lan dịch Dại trên diện rộng và gây bệnh Dại cho người.

Khi động vật đã xác định mắc bệnh Dại, chủ vật nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật. Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng, cũi, dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải, các vật dụng đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh.

Chủ vật nuôi chó, mèo Dại hoặc nghi Dại cắn, cào người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo

Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Dại, đánh dấu để nhận diện chó, mèo đã tiêm vắc xin, cấp sổ tiêm phòng và định kỳ hàng tháng báo cáo tổng hợp số liệu tiêm phòng vắc xin Dại cho chó, mèo đến cơ quan thú y địa phương; trong trường hợp khám và điều trị nếu phát hiện chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Dại phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương để xử lý kịp thời.